

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày 31-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH, TỈNH BẮC NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Nguyễn Văn Hiệp

- Bà Nguyễn Thị Hương

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thanh Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:**
Ông Nguyễn Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2024/TLST – HS ngày 03 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2024/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN B, sinh năm 1993 tại Khu X, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nơi cư trú: Khu X, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị H; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị V và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 05/9/2024 đến nay.

"Có mặt"

+ **Bị hại:** Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1993 (Đã chết)

+ Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hoàng Thị Bích L, sinh năm 1966
(là mẹ đẻ của anh T)

Cư trú tại: Khu C, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

"Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 10/6/2023, sau khi hết giờ làm việc tại công ty N tại khu công nghiệp Q, thành phố B, Nguyễn Văn B cùng nhóm bạn rủ nhau đi ăn sáng, uống rượu tại khu L, phường V, thành phố B. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô Honda Airblade, BKS: 99G1- 521.88 của B về nhà ở khu X, phường N, thành phố B. Khi B đi đến ngã ba giao nhau giữa đường G với đường đi công viên L, thuộc khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh thì B nhìn thấy chiếc xe mô tô Honda – Airblade, BKS: 99G1 - 635.09 do anh Nguyễn Công T điều khiển, đang đi theo hướng ngược chiều lại gần giữa đường. Lúc này, do trước đó B đã sử dụng rượu và buồn ngủ, không chú ý quan sát phía trước, làn đường, không làm chủ được tốc độ nên khi vào ngã ba giao nhau cách xe của anh T khoảng 3-4m, thấy xe anh T đi nhanh, hơi nghiêng đổ, B liền bóp phanh nhưng xe bị rê trượt về phía trước, rồi đâm vào xe của anh T. Hậu quả, cả B và anh T đều bị thương. Anh T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh B. Nhưng do vết thương quá nặng nên anh đã tử vong cùng ngày. Hai phương tiện bị hư hỏng. Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và ma túy của B cho thấy, thời điểm 11 giờ 30 phút cùng ngày là 0,542mg/l khí thở và âm tính với các chất ma túy.

**** Khám nghiệm hiện trường xác định:***

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là ngã ba giao nhau giữa đường gom khu công nghiệp Q với đường đi công viên L, thuộc khu L, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Đoạn đường này không có vòng xuyến.

Đoạn đường hướng từ N S ra đường N khu công nghiệp Q I có hai chiều đi, mặt đường trải bằng nhựa, lòng đường rộng 7,2m. Đoạn đường đi từ đường Đ đến ngã ba nhà nghỉ N1 (sau công viên L) có hai chiều đi, mặt đường trải bằng nhựa, lòng đường rộng 7m. Lấy mép đường bên phải theo chiều từ hướng N đi đường N

làm chuẩn. Chọn điểm giữa cột đèn chiếu sáng số 23 trên vỉa hè, hướng từ Nam S ra đường N làm mốc.

Xe mô tô BKS 99G1-521.88 đỗ nằm nghiêng bên phải xe, đầu xe quay về hướng N, đuôi xe quay về hướng đường N. Đo trực trước cách mép chuẩn 2m, trực sau 1,7m, đo trực trước cách mốc 0,5m.

Xe mô tô BKS 99G1-635.09 đỗ nằm nghiêng bên trái xe, đầu xe quay về hướng mép làm chuẩn, đuôi xe quay chệch về hướng đường Đ. Đo trực trước xe cách mép chuẩn là 4,85m, trực sau là 5,75m, đo trực trước cách mốc 0,35m.

Trên hiện trường phát hiện các dấu vết: (1) vết máu trượt trên mặt đường dài 3,3m, rộng 0,03m, đo từ đầu điểm (1) cách mép chuẩn là 4,17m, cuối điểm (1) là 4,33m, đo điểm cuối (1) cách trực trước xe mô tô biển kiểm soát 99G1-635.09 là 0,65m. (2) vết cày xước kích thước (1,7 x 0,01)m, kết thúc tại bàn để chân sau bên phải xe mô tô BKS 99G1-521.88. Đo đầu điểm (2) cách mép chuẩn 3,75m. Đo đầu điểm (2) cách điểm cuối (1) là 0,2m. (3) Vết cày xước kích thước (1,3 x 0,01)m kết thúc đầu tay phanh bên phải xe mô tô BKS 99G1-521.88. Đo đầu điểm (3) cách mép chuẩn 4,05m, cách điểm (2) là 0,15m. (4) Vết cày xước kích thước (0,34 x 0,02) m, đo đầu điểm (4) cách điểm (1) là 2,1m. (5) Vết cày xước kích thước (1,8 x 0,035) m, đo từ đầu điểm (5) cách mép chuẩn 4,42m, cuối điểm (5) cách mép chuẩn 4,5m, cuối điểm (5) cách trực trước xe mô tô BKS 99G1-635.09 là 0,5m, cuối điểm (5) cách trực trước xe mô tô BKS 99G1-635.09 là 0,5m. (6) Vị trí mảnh nhựa vỡ, chiều ngang 1,6m, dọc 3,1m. Đo giữa điểm (6) cách mép chuẩn 3,7m, cách trực trước xe mô tô BKS 99G1-635.09 là 2m.

*** Khám nghiệm tử thi xác định:**

Khám ngoài: Vùng thái dương bên trái đến vùng đỉnh vành tai trái có diện sây sát da, bầm tụ máu kích thước (7 x 4) cm. Toàn bộ vùng ngực, bụng có nhiều vết hằn, sây sát da và bầm tụ máu, bên trái nhiều hơn bên phải. Mặt sau mồm vai trái có diện sây sát da, bầm tụ máu kích thước (5 x 4,5) cm. Mặt ngoài khuỷu tay trái đến nửa trên cẳng tay có diện sây sát da, bầm tụ máu kích thước (4,5 x 1,5) cm. Mặt trong nửa dưới đùi phải có diện bầm tụ máu, sây sát da, kích thước (12 x 7)

cm. Trật khớp háng bên trái. Mặt trước ngoài nửa trên đùi trái có diện sây sát da, bầm tụ máu kích thước (12 x 15) cm. Các vùng khác không phát hiện tổn thương.

Khám trong: Giải phẫu vùng cổ, ngực, bụng: Bầm tụ máu vùng khoang liên sườn 2,3 bên trái; gãy cung trước xương sườn số 2 bên trái. Gãy cung bên xương sườn số 4,5 bên trái. Khoang lồng ngực bên phải có chứa ít máu loãng; khoang lồng ngực bên trái có nhiều vết máu đông lẫn máu loãng. Hai phổi xẹp, tụ máu trng thất và rốn phổi hai bên; rách rốn phổi phải, kích thước (3 x 1,5) cm, rách rốn phổi trái, kích thước (5 x 25) cm. Tụ máu bề mặt phổi trái cả thùy trên và thùy dưới. Bao tim còn nguyên vẹn; tụ máu vùng cuống tim; trong các buồng tim có ít máu loãng. Các tạng khác không phát hiện tổn thương.

*** Khám nghiệm phương tiện xác định:**

- Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu HONDA – AIRBLADE, màu sơn: Trắng – đỏ - đen; BKS: 99G1-635.09 thấy: Cong cổ phốt theo chiều từ trước về sau, ốp nhựa phía sau đầu xe cách đầu trước yên xe là 2cm. Vỡ mất mảnh mặt nạ ốp nhựa phía trước đầu xe. Khuyết gương chiếu hậu hai bên. Mặt ngoài ốp nhựa phía trên đèn xi nhan phía trước bên trái cách mặt đất 68cm và cách mép trước 24 cm có vết in trượt bám dính chất màu đen, kích thước (30 x 26) cm. Bung các khớp nối hai bên cánh yếm mặt ngoài cánh yếm. Mặt ngoài cánh yếm bên trái rải rác có vết trượt xước mất sơn màu trắng – đỏ trên diện (50 x 33) cm. Đầu tay phanh bên trái có vết mài trượt kích thước (2,5 x 2) cm. Mặt dưới bàn đạp chân sau bên trái, mặt ngoài bàn đạp chân chống giữa, mặt ngoài bên trái tay nắm đuôi xe rải rác có các vết mài trượt bám dính chất màu trắng.

- Khám nghiệm xe mô tô nhãn hiệu HONDA – AIRBLADE, màu sơn: Xám – đen, BKS: 99G1 – 521.88 thấy: Nứt vỡ chấn bùn bánh trước, mặt ngoài thành trái chấn bùn bánh trước cách mặt đất 39cm, có diện trượt xước mất sơn, kích thước (20 x 12) cm. Cong vặn xoắn giảm xóc hai bên bánh trước từ trước về sau, từ trái sang phải, mặt trước và mặt ngoài giảm xóc bên phải bánh trước, cách mặt đất 25cm, có vết trượt xước trên diện (20 x 2,5) cm. T1 lớp bên trái bánh trước và một phần mặt lặn tiếp giáp với thành lớp tại vị trí dãy ký tự "NYLON" có vết trượt, kích thước (30 x 8,5) cm. Vỡ mất mảnh cánh yếm hai bên, bung bật khớp nối mặt

nạ. Mặt ngoài ốp nhựa phía dưới sàn để chân trước bên phải có diện trượt xước bám dính chất màu đỏ, kích thước (3 x 1) cm. Mặt ngoài ốp ống xả cách mặt đất 25cm và cách đuôi ống xả 37cm có vết trượt xước, kích thước (9 x 4) cm.

*** Kết luận giám định:**

Tại bản kết luận giám định số: 1314/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: *"Nguyên nhân tử vong của anh Nguyễn Công T, sinh năm 1993, HKTT: Khu C, phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh là chấn thương ngực, bụng kín, trên người đa chấn thương. Cơ chế hình thành dấu vết: Các vết sây sát da, bầm tụ máu trên cơ thể anh Nguyễn Công T do tác động với vật tày gây nên"*.

Tại bản kết luận giám định số: 1599/KL-KTHS ngày 02/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: *"Dấu vết in, bám chất màu đen tại mặt ngoài ốp nhựa trên đèn xi nhan trước, bên trái trên xe mô tô nhãn hiệu HONDA – AIRBLADE, màu sơn: Trắng – đỏ - đen, biển kiểm soát: 99G1-655.09 (ảnh 5 trong bản ảnh giám định) có chiều từ trước về sau hình thành do va chạm với mặt thành lớp bên trái, bánh trước trên xe mô tô nhãn hiệu HONDA – AIRBLADE, màu sơn: Xám – đen, biển kiểm soát: 99G1-635.88 (ảnh 6 trong bản ảnh giám định) khi xe mô tô biển kiểm soát: 99G1-635-09 đã đổ nằm nghiêng trên mặt đường. Dấu vết va chạm tại vị trí này trên xe mô tô biển kiểm soát: 99G1-521.88 có chiều từ trái sang phải bánh xe. Vị trí này là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện."*

Không xác định được tốc độ của xe mô tô biển kiểm soát: 99G1-635.09 và xe mô tô biển kiểm soát: 99G1-521.88 tại thời điểm xảy ra tai nạn".

Tại bản kết luận giám định số: 1581/KL-KTHS ngày 31/7/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: *"Chất màu đen thu tại mặt ngoài ốp nhựa trên đèn xi nhan trước bên trái xe mô tô nhãn hiệu HONDA – AIRBLADE, màu sơn: Trắng – đỏ - đen, biển kiểm soát: 99G1-635.09 gửi giám định là cao su, cùng loại với mẫu cao su tại thành lớp bên trái, bánh trước xe mô tô nhãn hiệu HONDA – AIRBLADE, màu sơn: Xám – đen, biển kiểm soát: 99G1-521.88 gửi là mẫu so sánh"*.

Tại bản kết luận giám định số: 2984/KL-KTHS ngày 10/10/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

"(1) .Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện tại hiện trường là trên mặt đường, phần đường chiều từ đường N đến N, nằm trong vùng từ điểm cuối vết mài trượt số 1 đến trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 99G1-635.09.

(2) Dấu vết cày xước số 2 trên hiện trường có vị trí hình thành phù hợp với vị trí của bàn để chân sau bên phải của xe mô tô biển kiểm soát: 99G1-521.88, khi xe mô tô này đã đổ nằm bên phải trên mặt đường.

(3) Không xác định được dấu vết số 1,3,4,5 tại hiện trường hình thành do va chạm với vị trí nào trên các phương tiện".

Ngày 01/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 919/QĐ, trưng cầu Viện Khoa học hình sự Bộ C giám định dấu vết thương tích trên cơ thể anh Nguyễn Công T do phần nào trên xe mô tô BKS: 99G1-635.09, xe mô tô BKS: 99G1-521.88 hay vật nào khác tác động vào gây nên?

Ngày 22/5/20274, V1 Bộ C có công văn số: 1488/C09-TT1 về việc từ chối giám định, với lý do: *"Về cơ chế hình thành dấu vết trên cơ thể anh Nguyễn Công T, đã được trả lời tại kết luận giám định số: 1314/KL-KTHS ngày 20/6/2023 của Phòng K Công an tỉnh B; qua hồ sơ không đủ cơ sở xác định bộ phận nào của 02 xe mô tô trên gây ra thương tích cho anh T. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24 Luật Giám định tư pháp năm 2012 và điểm d khoản 2 Điều 6 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, V1 Bộ C từ chối giám định".*

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 279/KL-HĐĐGTS ngày 06/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, UBND thành phố B, kết luận: *"Giá trị thiệt hại phần hư hỏng của xe mô tô nhãn hiệu HONDA – AIRBLADE màu trắng, BKS: 99G1-635.09 là: 10.200.000 đồng".*

Tại bản cáo trạng số: 292/CT– VKSTPBN ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố Nguyễn Văn B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Văn B thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và thừa nhận: Bị cáo có giấy

phép lái xe mô tô theo quy định. Sáng ngày 10/6/2023, sau khi uống rượu, ăn sáng với bạn và do làm ca đêm nên bị cáo buồn ngủ, điều khiển xe mô tô mà thiếu quan sát, lấn đường, không làm chủ được tốc độ dẫn đến đâm vào xe mô tô của anh T, làm anh T bị thương nặng rồi tử vong khi được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Sau khi gây ra tai nạn, bị cáo đã thường xuyên thăm hỏi, lo tang ma cùng gia đình anh T. Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình anh T. Bị cáo đã được Công an thành phố B trả lại chiếc xe mô tô BKS: 99G1-521.88".

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Công T là Hoàng Thị Bích L vắng mặt tại phiên tòa, tại các lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt bà L xác định: Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là đúng. Gia đình đã nhận lại chiếc xe mô tô BKS: 99G1-635.09 của anh T. Gia đình anh T đã nhận được tiền bồi thường của bị cáo B. Ngoài ra, bà L không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Về trách nhiệm hình sự: Bà L đề nghị HĐXX miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Nguyễn Văn B phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn B 36 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Nguyễn Văn B

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không tranh luận gì.

Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người chứng kiến trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ ngày 10/6/2023, Nguyễn Văn B đã sử dụng rượu, có nồng độ cồn là 0,542mg/l khí thở, điều khiển xe mô tô, khi đi đến ngã ba giao nhau giữa đường G với đường đi công viên L, thuộc khu L, phường V, thành phố B, do đã sử dụng rượu và buồn ngủ, thiếu chú ý quan sát phía trước, lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều, gây ra tai nạn giao thông làm anh T chết và gây thiệt hại đến tài sản của anh T. Do đó, đã đủ cơ sở xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[3] Trong vụ án này, bị cáo B điều khiển xe mô tô tham gia giao thông có nồng độ cồn là 0,542mg/l khí thở, không chú ý quan sát và lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều. Bị cáo điều khiển xe mô tô có giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã vi phạm vào khoản 8 và khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật

giao thông đường bộ Khoản 8 và khoản 23 Điều 8 quy định: “Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”, “Hành vi vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ”; khoản 1 Điều 9 quy định: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi của mình nhưng cho rằng hậu quả đó không xảy ra, hoặc có thể ngăn ngừa được. Hành vi đó đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng.

Trong vụ án này, người bị hại cũng có một phần lỗi khi anh T điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trên đường khi đến ngã ba giao nhau thiếu chú ý quan sát, đi nhanh, đội mũ bảo hiểm không đạt chuẩn dẫn đến khi xảy ra tai nạn gây hậu quả nghiêm trọng.

[4] *Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:*

- *Về nhân thân:* Bị cáo B là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội lần này là lần đầu.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường đầy đủ cho bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có ông bà nội được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ, gia đình bị cáo đang trực tiếp thờ cúng liệt sỹ Nguyễn Xuân M1 là bác ruột bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

- *Về quyết định hình phạt:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của BLHS. Xét thấy không cần thiết

phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức giáo dục, răn đe đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật và vẫn có tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận được bồi thường đầy đủ, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ kết quả điều tra, xác minh, Công an thành phố B đã trả lại chiếc xe mô tô BKS: 99G1-635.09 cho bà Hoàng Thị Bích L là mẹ anh T, trả lại cho B chiếc xe mô tô BKS: 99G1-521.88 là có căn cứ.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1, thu giữ của B, hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh, cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] Đối với hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông của anh Nguyễn Công T, khi đến ngã ba giao nhau, anh T đã thiếu chú ý quan sát, anh T đội mũ bảo hiểm không đạt chuẩn, dẫn tới vụ tai nạn giao thông trên. Do anh T đã chết nên không xem xét, xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- **Căn cứ:** Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Nguyễn Văn B 36 (ba mươi sáu) tháng tù**

nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách: 60 (sáu mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục người bị kết án trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ vào Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: *Trả lại Nguyễn Văn B: 01 (một) Giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mang tên Nguyễn Văn B, số 214935 do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 17/5/2022.*

Toàn bộ vật chứng nêu trên được miêu tả theo đúng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh.